

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÔNG NÔNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HSST
Ngày 09/7/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÔNG NÔNG, TỈNH CAO BẰNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1. Bà Nông Thị Nga.**
- 2. Bà Hoàng Thị Huế.**

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thiết - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Diễm- Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2019/TLST- HS ngày 18 tháng 6 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 6 năm 2019 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: Triệu Văn S (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 08 tháng 11 năm 1996, tại xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: xóm P, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn K và bà Triệu Thị T; Anh chị em ruột: Bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Có vợ: Triệu Thị K, sinh năm 1996 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không có; Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại xóm P, xã C, huyện T, Cao Bằng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2- Họ và tên: Triệu Tạ C (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 24 tháng 4 năm 1979, tại xã K, huyện B, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: xóm N, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Mù chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn H (đã chết) và bà Trịnh Thị N (đã chết); Anh chị em ruột: Bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Có vợ: Triệu Thị P, sinh năm 1985 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không có; Hiện bị cáo đang được tại ngoại tại xóm N, xã C, huyện T, Cao Bằng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3- Họ và tên: Triệu Văn P (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 28 tháng 4 năm 1983, tại xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: xóm N, xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Mù chữ; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Trùng P (đã chết) và bà Triệu Thị N (đã chết); Anh chị em ruột: Bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Có vợ: Triệu Thị M, sinh năm 1983 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không có; Hiện bị cáo đang được tạm giam tại xóm N, xã C, huyện T, Cao Bằng. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4- Họ và tên: Triệu Quỳ S (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 23 tháng 11 năm 1991, tại xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nơi cư trú: xóm P, xã C, huyện T; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Văn L và bà Triệu Thị D (đã chết); Anh chị em ruột: Bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con cả trong gia đình; Có vợ: Triệu Thị P, sinh năm 1989 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt theo Lệnh truy nã, bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Thông Nông từ ngày 01/6/2019 đến ngày 20/6/2019 được áp dụng biện pháp cho bảo lãnh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

+ Triệu Thị P (Vợ của Triệu Tạ C), sinh năm 1985. Nơi cư trú: xóm N, xã C, huyện T, Cao Bằng (có mặt tại phiên tòa).

- *Người bào chữa cho các bị cáo Triệu Văn S, Triệu Tạ C, Triệu Văn P:* Ông **Triệu Bằng G**, Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Triệu Quỳ S:* Bà **Nguyễn Thị Dạ T**, Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng (có mặt).

- *Người phiên dịch tiếng Dao đỏ:* Bà **Triệu Thị L**. Nơi công tác: Phòng kinh tế - Hạ tầng huyện T, tỉnh Cao Bằng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24 tháng 12 năm 2018, cơ quan điều tra Công an huyện Thông Nông nhận được đơn trình báo của anh Triệu Văn L (sinh năm 1997, trú tại xóm N, xã C, huyện T, Cao Bằng) về việc gia đình anh bị mất 01 (một) chiếc xe máy, cơ quan điều tra đã thụ lý tin báo và tiến hành điều tra, xác minh theo luật định. Trong quá trình điều tra, xác minh tin báo trên, cơ quan điều tra thu thập được thông tin về việc vào tối ngày 19 tháng 12 năm 2018, tại nhà ở của Triệu Tạ C (sinh năm 1979, trú tại xóm N, xã C, huyện T, Cao Bằng) có một nhóm gồm 04 đối tượng tổ chức đánh bạc trái phép bằng hình thức “xóc đĩa” gồm: Triệu Văn S (sinh năm 1996, trú tại xóm P, xã C, huyện T, Cao Bằng); Triệu Văn P (sinh năm 1983, trú tại xóm N, xã C, huyện T, Cao Bằng); Triệu Quỳ S (sinh năm 1991, trú tại xóm P, xã C, huyện T, Cao Bằng) và Triệu Tạ C là chủ nhà.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra các đối tượng khai nhận như sau:

Tối ngày 19 tháng 12 năm 2018, Triệu Văn S, Triệu Văn P, Triệu Quỳnh S đến nhà của C để chơi và ngồi uống nước, nói chuyện. Đến khoảng 21 giờ, S khởi xướng rủ mọi người cùng nhau đánh bạc sát phạt ăn tiền bằng hình thức “xóc đĩa”, P, S, C đồng ý. S dùng dao cắt vỏ bao thuốc lá GOLD LION thành 04 hình tròn, mỗi hình có 02 mặt vàng và trắng rồi lấy 01 chiếc bát con và 01 cái chén không có quai có sẵn ở nhà C để làm công cụ đánh bạc trước khi đánh bạc S có 3.200.000 đồng, C có 1.500.000 đồng, P có 1.150.000 đồng, S có 360.000 đồng.

Cách thức đánh bạc như sau: Dùng 04 quân vị đã cắt sẵn cho vào bát con và dùng chén úp lại rồi xóc, sau đó mọi người cùng nhau đoán số mặt lật của quân vị trong bát và đặt cược theo hai cửa chẵn và lẻ, chẵn được quy định là 02 trắng, 02 vàng hoặc 04 trắng, 04 vàng, lẻ được quy định 01 vàng, 03 trắng hoặc 03 vàng, 01 trắng. Các đối tượng thay nhau xóc đĩa, ban đầu mỗi ván mức cược của một người là 5.000 đồng đến 50.000 đồng, về sau mức cược tăng lên từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng. Các đối tượng đánh bạc đến khoảng 01 giờ sáng ngày 20 tháng 12 năm 2018 thì nghỉ (*Bút lục số 71b đến 134*).

Trong giai đoạn điều tra các đối tượng tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra các đồ vật và số tiền liên quan đến vụ án gồm: 01 chiếc bát con bằng sứ màu trắng có hoa văn màu đỏ, một chiếc chén bằng sứ không có quai có hoa văn màu đỏ xanh, Triệu Văn S 300.000 đồng, Triệu Tạ C 760.000 đồng, Triệu Văn P 5.080.000 đồng và Triệu Quỳnh S 70.000 đồng. Như vậy tổng số tiền các đối tượng sử dụng đánh bạc là 6.210.000 đồng (*Bút lục số 55 đến 59*).

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đều thành khẩn khai báo, lời khai của các đối tượng đều phù hợp với nhau và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với các đồ vật thu giữ gồm 01 chiếc bát con và 01 chiếc chén, số tiền VNĐ 6.210.000 đồng, xác định đây là công cụ và số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc, là vật chứng của vụ án.

Trong quá trình điều tra Triệu Quỳnh S đã bỏ nhà đi từ ngày 16 tháng 3 năm 2019, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy nã đồng thời tách vụ án hình sự đối với S và tạm đình chỉ điều tra theo quy định.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, Cơ quan điều tra kết thúc quá trình điều tra và chuyển toàn bộ hồ sơ đề nghị truy tố đối với Triệu Văn S, Triệu Tạ C, Triệu Văn P về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 29 tháng 5 năm 2019 Triệu Quỳnh S bị bắt, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình nã và phục hồi điều tra đối với S.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019, Cơ quan điều tra kết thúc điều tra và chuyển hồ sơ đề nghị truy tố đối với Triệu Quỳnh S về tội đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 14 tháng 6 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông đã ra quyết định nhập vụ án hình sự để tiếp tục giải quyết theo luật định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thông Nông đã đề nghị truy tố các bị cáo Triệu Văn S, Triệu Tạ C, Triệu Văn P, Triệu Quỳnh S, về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Cáo trạng số: 10/CT-VKSTN ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Thông Nông để xét xử các bị cáo Triệu Văn S, Triệu Tạ C, Triệu Văn P, Triệu Quỳnh S, về tội: “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Triệu Văn S, Triệu Tạ C, Triệu Văn P, Triệu Quỳnh S về tội: “Đánh bạc”

* Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321, các Điều 36, 17 và Điều 58, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Triệu Văn S, Triệu Tạ C, Triệu Văn P, Triệu Quỳnh S từ 06 đến 09 tháng, Cải tạo không giam giữ. Riêng bị cáo Triệu Quỳnh S Thời hạn bị tạm giam được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo và miễn khấu trừ thu nhập.

Thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú nhận được Quyết định thi hành và bản sao bản án.

Giao các bị cáo cho chính quyền địa phương cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án. Trường hợp người chấp hành án đi khỏi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 75 Luật thi hành án hình sự.

* Về xử lý vật chứng vụ án đề nghị: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 6.210.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng*).

- Tịch thu, tiêu hủy vật chứng gồm: 01 (một) chiếc bát con (loại bát dùng để ăn cơm) hình tròn làm bằng sứ, miệng bát có đường kính rộng 11,7cm, đáy bát có đường kính rộng 5,5cm. Bát trắng có hoa văn màu đỏ, bát đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc chén (loại chén dùng để uống nước chè) hình tròn, làm bằng sứ, chén không có quai, miệng chén có đường kính rộng 5,2cm, đáy chén có đường kính rộng 2,7cm. Chén màu trắng có hoa văn màu đỏ và màu xanh, chén đã qua sử dụng.

Tình trạng vật chứng như biên bản giao ngày 14 tháng 6 năm 2019 giữa Công an và Chi cục THADS huyện Thông Nông.

- Người bào chữa cho các bị cáo Triệu Văn S, Triệu Tạ C, Triệu Văn P nhất trí với tội danh, các điều luật áp dụng, xử lý vật chứng như vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đó là các bị cáo đều là dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, đều là hộ nghèo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cần áp dụng

điểm i,s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo hưởng mức án cải tạo không giam giữ bị cáo S 08 tháng, bị cáo C, P 06 tháng theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Triệu Quỳ S nhất trí với tội danh, các điều luật áp dụng, xử lý vật chứng như vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đó là bị cáo là dân tộc thiểu số ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế, là lao động chính trong gia đình con còn nhỏ là hộ nghèo, trong quá trình điều tra bị cáo đi làm thuê tại Trung quốc là không cố tình mà là do nhận thức. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, cần áp dụng điểm i,s khoản 1 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án cải tạo không giam giữ 06 tháng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo nhất trí với tội danh và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

{1} Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thông Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2} Về căn cứ định tội, định khung hình phạt: Lời khai nhận tội của các bị cáo Triệu Văn S, Triệu Tạ C, Triệu Văn P, Triệu Quỳ S trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ như: Các công cụ và số tiền mặt các bị cáo tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra về việc đánh bạc tối ngày 19/12/2018, lời khai của các bị cáo, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án phù hợp với vụ án, phù hợp với thời gian, địa điểm và thành phần tham gia. Đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo trên phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, có nội dung quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc

tội quy định Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm thì bị phạt 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra thuộc tội phạm ít nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng là khách thể được Nhà nước ta bảo vệ, hành vi đó còn gây mất trị an ở địa phương. Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi đánh bạc của mình là trái pháp luật, nhưng do ham vui không làm chủ được bản thân, nên các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc. Trong vụ án này các bị cáo đánh bạc bằng hình thức “Xóc đĩa” với mục đích được thua bằng tiền, người cầm cái nhận được khoản lợi ích vật chất từ những người đặt cược thua và ngược lại, người đặt cược thắng sẽ nhận được tiền từ người cầm cái. Động cơ, mục đích đánh bạc của các bị cáo là vì tư lợi, sát phạt nhau bằng tiền. Số tiền để đánh bạc thu giữ do các bị cáo tự giao nộp là 6.210.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng chẵn*). Do đó cần phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự với mức án tương xứng Với hành vi phạm tội của từng bị cáo để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

{3} Về tính chất mức độ phạm tội, vai trò và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Xét tính chất mức độ phạm tội, vai trò của từng bị cáo trong vụ án cho thấy: Bị cáo Triệu Văn S là người khởi xướng rủ rê các bị cáo đánh bạc và cũng là người trực tiếp dùng dao cắt bao thuốc để làm 04 hình tròn, mỗi hình có 02 mặt vàng và trắng, quá trình tham gia đánh bạc mới đầu S là người cầm cái, xóc đĩa để cho các đối tượng tham gia đặt cược. Bị cáo sử dụng số tiền 3.200.000 đồng để tham gia đánh bạc và là người nhận đặt cược của các con bạc, thu tiền đặt cược thua và trả tiền thắng bạc cho các con bạc tham gia chơi, do đó bị cáo là người có vai trò chính trong vụ án. Các bị cáo Triệu Tạ C, Triệu Văn P, Triệu Quỳnh S đều là những con bạc tham gia tích cực trong việc đặt cược thắng thua bằng tiền đối với Triệu Văn S và cũng được thay nhau cầm cái. Riêng đối với Triệu Tạ C là chủ nhà, mặc dù trước đó biết các bị cáo khác đến nhà mình ngồi chơi (uống nước, rượu), khi S rủ chơi đã không can ngăn, không phản đối mà còn giúp sức và tạo các đồ vật có trong nhà như bát, chén để làm phương tiện đánh bạc, cùng tham gia sát phạt ăn tiền cho đến khi kết thúc. Triệu Tạ C không thường xuyên chứa chấp tổ chức đánh bạc tại nhà, khi đánh không thu tiền hồ. Do vậy Cơ quan điều tra Công an huyện Thông Nông không xử lý trách nhiệm hình sự về tội: “Tổ chức đánh bạc” mà xử lý hành chính về hành vi này là phù hợp.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Cả 04 bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này các bị cáo Triệu Văn S, Triệu Tạ C, Triệu Văn P, Triệu Quỳnh S đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét toàn diện về tính chất mức độ hành vi phạm tội và vai trò

của từng bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Mặt khác về nhân thân các bị cáo trong vụ án này đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước và có nơi cư trú rõ ràng. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ như Viện kiểm sát và người bào chữa cho các bị cáo đã đề nghị tại phiên tòa đối với các bị cáo là phù hợp. Ngoài ra xét thấy các bị cáo đều có điều kiện hoàn cảnh khó khăn (đa số là hộ gia đình nghèo) có xác nhận của chính quyền địa phương, không có thu nhập ổn định, nên không khấu trừ thu nhập như quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật hình sự và không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Như vậy cũng có tác dụng giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này có Triệu Quỳnh S cùng tham gia đánh bạc đối với các bị cáo tại nhà Triệu Tạ C vào tối ngày 19/12/2018 đang trong quá trình điều tra vụ án Triệu Quỳnh S đã bỏ nhà đi khỏi địa phương. Ngày 09/5/2019 Công an huyện Thông Nông đã ra quyết định truy nã và có quyết định tách vụ án hình sự tách hành vi đánh bạc đối với Triệu Quỳnh S để điều tra, xử lý ở vụ án khác. Tuy nhiên ngày 29/5/2019 bị cáo Triệu Quỳnh S bị bắt cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình nã và phục hồi điều tra đối với bị cáo, ngày 13/6/2019 cơ quan điều tra kết thúc điều tra và chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát đề nghị truy tố Triệu Quỳnh S về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Ngày 14/6/2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thông Nông ra quyết định nhập vụ án hình sự đối với Triệu Quỳnh S là đúng với quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

{4} Về xử lý vật chứng của vụ án:

- Đối với các vật chứng đã thu giữ trong vụ án gồm: 01 (một) chiếc bát con (loại bát dùng để ăn cơm) hình tròn làm bằng sứ, miệng bát có đường kính rộng 11,7cm, đáy bát có đường kính rộng 5,5cm. Bát trắng có hoa văn màu đỏ, bát đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc chén (loại chén dùng để uống nước chè) hình tròn, làm bằng sứ, chén không có quai, miệng chén có đường kính rộng 5,2cm, đáy chén có đường kính rộng 2,7cm. Chén màu trắng có hoa văn màu đỏ và màu xanh, chén đã qua sử dụng, đây là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Không có giá trị, nên cần căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự xử tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với số tiền 6.210.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng*). Do các bị cáo giao nộp trong quá trình điều tra vụ án. Xác định đây là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc, nên cần căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

{5} *Về án phí*: Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

{6} Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn S, Triệu Tạ C, Triệu Văn P, Triệu Quỳnh S phạm tội: “Đánh bạc”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; Các điều 36, 17 và 58; Điểm i,s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn S 08 (Tám) tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt: Bị cáo Triệu Tạ C 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn P 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ.
- Xử phạt: Bị cáo Triệu Quỳnh S 07 (Bảy) tháng cải tạo không giam giữ. được khấu trừ đi 20 ngày tạm giam (một ngày tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ, 20 ngày x 3= 60 ngày). Bị cáo Triệu Quỳnh S còn phải chấp hành là 05 tháng cải tạo không giam giữ.

Thời gian chấp hành cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo: Triệu Văn S, Triệu Tạ C, Triệu Văn P, Triệu Quỳnh S cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, tỉnh Cao Bằng, giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ, gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo. Trường hợp người chấp hành án đi khỏi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại Điều 75 Luật thi hành án hình sự.

2. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự về xử lý vật chứng của vụ án theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 6.210.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm mười nghìn đồng*).

- Tịch thu, tiêu hủy gồm: 01 (một) chiếc bát con (loại bát dùng để ăn cơm) hình tròn làm bằng sứ, miệng bát có đường kính rộng 11,7cm, đáy bát có đường kính rộng 5,5cm. Bát trắng có hoa văn màu đỏ, bát đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc chén (loại chén dùng để uống nước chè) hình tròn, làm bằng sứ, chén không có quai, miệng chén có đường kính rộng 5,2cm, đáy chén có đường kính rộng 2,7cm. Chén màu trắng có hoa văn màu đỏ và màu xanh, chén đã qua sử dụng.

(Xác nhận vật chứng trên đã được Công an huyện Thông Nông bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Thông Nông hồi 10 giờ 00 phút, ngày 14 tháng 6 năm 2019).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Triệu Văn S, Triệu Tạ C, Triệu Văn P, Triệu Quỳnh S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, mỗi bị cáo là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện, Tỉnh;
- Công an huyện Thông Nông;
- Chi cục THADS huyện Thông Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo S, C, P;
- Người bào chữa cho bị cáo S;
- UBND xã C;
- Lưu: HS, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Thanh

